

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CAO LÃNH  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 19-8-2020.

“V/v tranh chấp về hôn nhân  
và gia đình - ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Cẩm Trinh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Văn Hải.

2. Bà Nguyễn Kim Phụng.

**- Thư ký phiên tòa:**

Bà Châu Nữ Thu Hân.

Thư ký Tòa án ND thành phố Cao Lãnh

Ngày 19/8/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 138/2020/TLST-HNGĐ ngày 11/3/2020 về việc “tranh chấp về hôn nhân và gia đình – ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 188A/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/7/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 140/2020/QĐST-HNGĐ ngày 30/7/2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Lê Thị Mỹ H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã C, thành phố D, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Nguyễn Thành T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã C, thành phố D, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị Lê Thị Mỹ H có mặt, anh Nguyễn Thành T vắng mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị Lê Thị Mỹ H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Mỹ H và anh Nguyễn Thành T kết hôn năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND Phường 3, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 80 ngày 14/9/2012.

Trong quá trình chung sống do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nên vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn, anh T thường xuyên uống rượu, bia về chửi mắng, xúc phạm danh dự chị H, không chăm lo cho gia đình, vợ chồng không sống chung từ tháng 01/2020 đến nay. Trong thời gian xa nhau vợ chồng không có hàn gắn tình cảm. Chị H nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không đạt được.

Nay chị Lê Thị Mỹ H yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Thành T.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Nguyễn Lê Ngọc Lan, sinh ngày 20/02/2013; Nguyễn Lê Ngọc Yến, sinh ngày 06/5/2016; Nguyễn Lê Trọng Nhân, sinh ngày 15/4/2018, hiện nay 03 con chung đang sống với chị H. Chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng 03 con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi 03 con chung.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

*Theo văn bản ý kiến đề ngày 17/3/2020, anh Nguyễn Thanh T trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Thanh T đồng ý ly hôn với chị Lê Thị Mỹ H.

- Về con chung: : Vợ chồng có 03 con chung tên Nguyễn Lê Ngọc Lan, sinh ngày 20/02/2013; Nguyễn Lê Ngọc Yến, sinh ngày 06/5/2016; Nguyễn Lê Trọng Nhân, sinh ngày 15/4/2018. Hiện nay 03 con chung đang sống với vợ chồng. Anh T đồng ý chị H được tiếp tục nuôi dưỡng 03 con chung, anh T không tự nguyện cấp dưỡng 03 nuôi con.

- Về tài sản chung: Diện tích 120 m<sup>2</sup> đất ở nông thôn, tọa lạc tại ấp Hòa Khánh, xã Hòa An, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp do chị H đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trên đất có căn nhà cấp 4 kết cấu khung sắt thép bê tông, vách xây tường gạch, nền gạch men, mái lợp tol. Trị giá tài sản là 800.000.000 đồng. Anh T yêu cầu chia ½ giá trị tài sản là 400.000.000 đồng. Anh T nhận giá trị và đồng ý chị H tiếp tục sử dụng nhà và đất. Tòa án đã tổng đạt thông báo số 134/TB-TA, ngày 27/3/2020 v/v yêu cầu nộp đơn khởi kiện (yêu cầu phản tố) đã hết thời hạn nhưng anh T không nộp đơn khởi kiện.

- Về nợ chung: không có.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của chị Lê Thị Mỹ H và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hôn nhân và gia đình - ly hôn, nuôi con. Bị đơn anh Nguyễn Thành T có địa chỉ tại xã Hòa An, thành phố Cao Lãnh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung: Xét quan hệ hôn nhân của chị Lê Thị Mỹ H và anh Nguyễn Thành T được xác lập vào năm 2012, do hai anh chị tự nguyện và thừa nhận, anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 3, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 14/9/2012 nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Trong quá trình sống chung, vợ chồng chị H và anh T phát sinh nhiều mâu thuẫn, không hàn gắn tình cảm được. Tại phiên tòa, chị H kiên quyết yêu cầu ly hôn với anh T vì cho rằng vợ chồng không còn tình cảm, xa nhau thời gian dài nhưng cả hai đều không có ý định hàn gắn, không liên lạc nhau. anh T không có mặt tại Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án nhưng anh T có văn bản ý kiến là đồng ý ly hôn với chị Lê Thị Mỹ H và tại phiên tòa hôm nay anh T không có mặt để trình bày ý kiến của anh về quan hệ hôn nhân. Hội đồng xét xử xét thấy: Chị H và anh T có nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, vợ chồng không còn yêu thương nhau, đã xa nhau thời gian dài nhưng không hàn gắn tình cảm, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nếu có đoàn tụ cũng không thể hòa hợp, không tìm được tiếng nói chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Mỹ H phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình, chị Lê Thị Mỹ H được ly hôn với anh Nguyễn Thành T.

[3] Xét con chung: Chị Lê Thị Mỹ H và anh Nguyễn Thành T có 03 con chung tên Nguyễn Lê Ngọc Lan, sinh ngày 20/02/2013; Nguyễn Lê Ngọc Yến, sinh ngày 06/5/2016; Nguyễn Lê Trọng Nhân, sinh ngày 15/4/2018, hiện nay 03 con chung đang sống với chị H. Tại phiên tòa, chị H tiếp tục yêu cầu nuôi 03 con chung, anh T có văn bản ghi ý kiến đồng ý giao 03 con chung chị H nuôi nhưng anh không có mặt tại Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy 03 con chung sống với chị H đã ổn định, phát triển tốt về mọi mặt, sống với mẹ sẽ thuận lợi cho việc học tập và điều này cũng phù hợp với nguyện vọng của bé Ngọc Lan tại văn bản ý kiến ngày 21/4/2020. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H được trực tiếp nuôi 03 con chung tên Nguyễn Lê Ngọc Lan, sinh ngày 20/02/2013; Nguyễn Lê Ngọc Yến, sinh ngày 06/5/2016; Nguyễn Lê Trọng Nhân, sinh ngày 15/4/2018 là phù hợp với khoản 3 Điều 81 và Điều 82, Điều

83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Xét cấp dưỡng nuôi con và nợ chung: Tại phiên tòa hôm nay, chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con và trình bày vợ chồng không có nợ ai và không cho ai nợ; anh T có văn bản ý kiến không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con, không có nợ chung nhưng anh T không có mặt tại Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Tài sản chung: Tại phiên tòa, chị H cho không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung, tại văn bản ý kiến ngày 17/3/2020 anh T cho rằng vợ chồng có tài sản chung là nhà và đất, anh T yêu cầu chia  $\frac{1}{2}$  giá trị tài sản và đồng ý chị H tiếp tục sử dụng nhà và đất. Tòa án đã tổng đạt thông báo số 134/TB-TA, ngày 27/3/2020 v/v yêu cầu nộp đơn khởi kiện yêu cầu chia tài sản chung, đã hết thời hạn nhưng anh T không nộp đơn khởi kiện nên Hội đồng xét xử không xem xét tài sản chung.

[6] Án phí: Chị Lê Thị Mỹ H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; các Điều 51, 56, 60, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

Quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Mỹ H. Chị Lê Thị Mỹ H được ly hôn với anh Nguyễn Thành T.

Con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Mỹ H. Chị Lê Thị Mỹ H được trực tiếp nuôi 03 con chung tên Nguyễn Lê Ngọc Lan, sinh ngày 20/02/2013; Nguyễn Lê Ngọc Yến, sinh ngày 06/5/2016; Nguyễn Lê Trọng Nhân, sinh ngày 15/4/2018, hiện 03 con chung đang sống với chị H.

Cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí: Chị Lê Thị Mỹ H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001566 ngày 04/3/2020 của Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; như vậy chị Lê Thị Mỹ H đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Lê Thị Mỹ H được có quyền kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Nguyễn Thành T có quyền kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc nhận được bản án.

Bản án có hiệu lực thi hành ngày 01/10/2020.

***Nơi nhận:***

- Chi cục THADS TPCL;
- Ủy ban nhân dân phường 3, thành phố Cao Lãnh (số 80, ngày 14/9/2012);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Cẩm Trinh**